Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

23 ANNÉE. — N° 126 GIA MOI SỐ 0 $ 10 MARDI 16 SEPTEMBRE 1924

Pharmacie Centrale
TRUNG ƯƠNG DƯỢC PHÒNG
Đường Catinat môn bài số 195 đến 201 Saigon
của ông J. MUS
Nhứt hạng bào chế sư y-viện Montpellier
Bổ thuốc theo toa cách kỹ lưỡng lắm.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

GIÁ MUA BÁO
Trọn năm..... 8$00
Định hàng cho Người bổn-Quốc
Trọn năm..... 6$00
Sáu tháng..... 3 50
Ba tháng..... 2 50
Gởi thơ từ hay mandat xin đề M. Lê-thành-Tường au Nong-cô min-đàm SAIGON

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
ET
Organe de propagande française hebdomadaire
MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ BA
Tòa soạn bao ở tại đường Pellerin số 62. — SAIGON
Propriétaire Directrice Politique: Mme Veuve CANAVAGGIO
Tổng-lý: LÊ-THÀNH-TƯỜNG *Chủ bút*: PHẠM-MINH-KIẾN. *Quản-lý*: NGUYỄN-TAN-PHÒNG

GIÁ ĐỀ LỜI RAO
Về việc thương mãi xin gởi thơ hay đến bảo quán thương nghị.
Annonces légales 0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

Vve Vuattoux
140 142, Rue Catinat 140 142,
SAIGON
Có bán đồ nữ trang, đồng hồ, kiến đeo mắt, nhiều thứ nhiều kiểu lắm bằng bạc rất khéo-léo, huê mỹ.
Có súng ống, thuốc đạng, đồ phụ tùng.
Súng hiệu Verney, hiệu Carron và hiệu Gaucher St Etienne.
Có đủ các đồ bình-khí.
Kính mới qui-khách có dịp ghé hãng tôi một lần ắt được lòng lắm.

Lúa gạo năm tới

Lúa gạo năm tới dây có khi kém mắc, vì mùa màng không chắc là đặng, thất, bởi mưa nắng vô chừng; mưa một đôi bữa lớn, nắng một hai ngày lụng, lúc mưa lúa mất mình, nước dầy ruộng, lúc nắng lúa héo đợt nước nóng sôi, làm cho lúa nông lạnh không chừng? Vả chăng? lúc nầy đàn dân cũng cầy hết, mà trời như vậy thật là lo sợ thay? mấy triệu dân trong Nam-kỳ, chỉ nhờ lúa gạo bảo-tồn lấy sanh mạng, mới đặng dư dả ít: nhiều, mới có giúp mấy kỳ quốc trái, mới nuôi dưỡng thê nhi, mới đặng tách mua Âu, mà giúp trận gặc năm ấy? nếu lúa thất mùa mất gần chất nghĩa đặng, mong gì no ấm đặng? lấy trên đây mà xét e mùa tới lúa gạo có lẽ kém mắc. Bởi nay cả hoàng cầu đều bị tai biến, chỗ động đất, chỗ nước lục, làm hư hại mùa màng, lúa gạo phải lên giá phải mắc mỏ. Hễ lúa gạo lên giá mắc mỏ, thì các nước tai biến, họ còn mong mỏi đâu nữa? hay là họ nhường muôn triệu con mất chầm chỉ xứ Nam-kỳ ta, mà mong mỏi lúa gạo xứ ta.

* Tôi trưởng chư độc-giả, cùng mấy ông điền-chủ cũng đặt biết. Nếu họ thất mùa màng, không lúa gạo dủ xài, chi cho khỏi họ đánh giấy thép cho mấy cái nhà máy của khách trủ ở Chợ-lớn, mà mua gạo mua lúa, chỉ cho khỏi tàu lớn tàu nhỏ họ trăng qua chỗ lúa chín gạo, chỉ cho khỏi, khách trủ họ coi lúa vừa chính, họ kéo nhau xuống ruộng, rải bạc khắp nơi mà mua trước, dầu có mắc chúc đỉnh họ không cần, vì họ biết năm tới lúa gạo sao cũng mắc, còn mình thì thôi nào rỏ cơ mưu của bọn khách-trủ, nào hay cái cuộc tai nguy ấy nó có liên lụy tới xứ mình, hễ thấy lúa có giá cao thì bán cào bán cấu, hễ nghe lời ngon tiếng ngọt thì xui ý thuận tình tốt cuộc rồi đều mắc mưu mắc lận?

Mấy ông điền-chủ bao hộ ít? năm tới dây: ráng thương dân nghèo trong xứ cho lâm, ráng cần thận khách trủ cho lung, bởi khách trủ họ không lấm họ biết cách dụ dỗ mình lắm! đừng có vị một hai cần trả, năm ba vc ưu, mà vội tin lời phỉnh phiạm, mắc kế gạt lường, có bao nhiêu cho cho họ hết, tuy mấy ông đặng một chục cái dư, rồi quên cả đồng-bào bị khốn khổ; bởi họ mua lúa rồi xay ra gạo, bán mắc cho người mình, họ định giá nào mình cũng phải chịu: biết ai mà cầu cứu, mấy ông phú gia điền chủ nghĩ coi? Dường ấy có phải khốn đốn cho bọn dân nghèo chăng? vậy thì xin mấy ông thương lấy bọn dân nghèo, hễ có bán cũng phải dự trữ một ít, đặng giúp cho bọn dân nghèo kẻo đói khác có bán cũng phải chờ giá cho cao rồi sẽ bán, chớ năm tới dây bề gì cũng phải mắc, vì mùa màng không đặng trúng như các năm. Tháng nầy đã gần nửa mùa, rồi, ruộng trên thì có nước ruộng gò lại khô, mùa màng không lấy chi là chắt, ráng cần thận da mấy ông?

PHẠM-MINH-KIẾN.

BÁNH TRUNG-THƯ

Năm nào cũng như năm nầy, đến tiết thu, từ rằm tháng bảy cho đến mãng tháng tám, khách trủ thường ra những bánh mà chúng nó gọi cho tốt là "bánh trung thu" để bán tại Saigon, Cholon, cặc chợ trong mấy tỉnh, đặng thâu tiền của đồng bang ta. Ngoài ra những bánh "trung thu" chúng nó còn bày nhiều thứ bánh khác, như bánh con cá, con voi v. v. đựng trong hộp giấy, coi ra rất huê mỹ, làm cho giục lòng chúng ta thấy phải muốn mua. Trong tiệm bán bánh nầy, khách trủ đọn dẹp, chưng chế coi rất đẹp con mắt ta, treo một tấm bản, sơn son phết vàng, chung quanh thắc bông bằng nhiễu, ban đêm đốt đèn điện rất tỏ rạng coi ra cái cửa hàng rất rực-rỡ, làm cho chúng ta phải lưu ý, nhứt là trong tiết thu nầy, một năm chỉ có một lần, đi ngang qua đó, phải ghé lại mà mua ít nhiều.

Vậy tính mua sự lược dây cho đồng bang thấy liền, đừng có tính nhiều làm chi, bù qua chế lại kẻ có mua, người không, mỗi người mua một cắt mà thôi, trong bề tiền 300.000$ mà làm được một số tiền 300.000$ mà chúng ta phải dưng cho khách trủ đặng mua lấy bánh nầy!!

Mỗi người đều ít nhiều có ăn bánh nầy, tới xin hỏi, ngoài ra những bụi bặm đóng ngoài da bánh, trùng đọc theo da và trong nhưng bánh, cái bánh nầy có mùi chi thơm tho chăng? Ngon ngọt bằng bánh của mấy người nhà ăn Annam ta lắm chăng?

Ôi! người nầy thấy người kia ăn, thì bắt chước ăn theo, dầu ngon, dầu dở gì, miễng là mình có ăn như người ta thì thôi! Miễng là người nầy đừng thua người kia thì thôi, ngon, dở dầu biết!!

Ấy là một việc đua tranh, phân bì, bắt chước nhau, chớ chẳng phải phong tục chi rằng buộc chúng ta phải dùng.

Nếu chúng ta có lòng đua chen như vậy, thì nên mà tiết trong ba triệu đồng bào, chẳng có một ai dể ý mà đua tranh cái sự buôn bán bánh nầy với khách trủ hơn là mình với mình đua tranh với nhau đặng đến khách trủ mà mua.

Chẳng phải người Annam ta vụng về chế cái nghề làm bánh ấy, nếu làm ra thì chắc phải khéo hơn, ngon hơn, có mùi vị hơn. — Mà nếu ngon ngọt hơn thì chúng ta phải vì nhau tới lui mà mua bán với nhau.

Người mình hay nói như vầy: của Annam bán không mua, dể mua của khách trủ. Tưởng như vậy, thì rất sai lắm mà nhơn vì sự tưởng ấy mà chẳng có một ai trong Nam-kỳ xướng ra mà làm nghề nầy: đề một năm chỉ có làm giùm cho khách trủ. Rắc tiết tăng.

Nếu trong ba triệu đồng bào ta, có ông đại khái lập ra tiệm làm và bán đủ thứ bánh, mà vốn bớt lại số tiền 300000$ của người mình đem giúp cho khách trủ, ấy: người có lòng đại khái ấy trí thức chẳng nhỏ đó và sao cũng được hoàn nghinh.

Cái cách buôn bán phải làm cho kịch liệt, trong tiệm phải chưng chế trong tiết thu như khách trủ, cũng phải làm bán như chúng nó vậy. Phải làm lời rao trong các báo lớp thì làm lời quảng cáo dán cùng kinh thành. Như mấy nhà buôn Langsa, mỗi khi có món chi mới thì họ rao lớp trong báo, lớp dán quảng-cáo khắp hết vách tường trong kinh thành, trong buổi đầu còn mới phải ít có người mua, lần lần truyền ngôn, thiên hạ hay biết, công nhận vật ấy là ngon, rồi đua chen với nhau mà dùng.

Trong một việc làm ích nước lợi dân, lại có lợi cho mình mà phải xuất vốn trước ít nhiều, thì phần nhiều người Annam ta hay rẻ rụt nhát gan hay tính lợi hại, lợi, rồi tiết đồng tiền. rốt cuộc để thừa cách nầy thế nọ, để chí mới thì lo rao bán, còn mà thua cớ thua bạc mất đêm năm bảy trăm một ngàn đồng thì không tính quản lo quanh đến đều hại ấy.

Vậy nấy người nầu ăn, chúng mấy nhà thiện nghệ về việc bánh trái và mức, nên lưu ý, hoặc là tự lập, hoặc chung nhau, mà lập tiệm bánh. Tiệm buôn bán thứ nầy, đi cùng Lục-châu, chưa từng thấy có ai lập. Nếu mấy ông xét lời nầy có lý, cũng nên nông trang mà làm cho kịp thời. Chúng ta sẽ may mắn mà thấy tại kinh thành Saigon, Cholon có được một vài tiệm bánh thứ nầy. Nếu được như hi vọng, thì chúng ta sẽ đồng lòng đua nhau đến giúp Mong thay! Trông thay. L.T.L.

Lời rao

Ruộng và đất làm ruộng theo mé sông Ngã-ba-đồng-tranh, và xuồng Rạch Ông-Kèo bán rẻ, mỗi điệp tốt, xin do nơi Monsieur Nguyễn-văn-Côn kêu là Muối ở làng Phước-lý.

CUỘC DỰNG HÌNH
ông Pétrus TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

Nội Đông-Pháp, nhứt là tại Nam-kỳ, từ kinh thành Saigon cho đến thôn quê, ai mà chẳng nghe tên ông Pétrus Trương-vĩnh-Ký? Người Nam-kỳ ta, ít quan viên chức sắc cho đến một học-sanh đều phải mang ơn ngài ngày nay. Mỗi người đều có học và có học sách của ngài lưu truyền, cũng bởi nhờ sách ngài mà mỗi người học nên chữ Quốc-âm và chữ Langsa.

Buổi sanh thời, ngài vừa làm việc, vừa làm thầy dạy tiếng Viễn-Đông, vừa dịt và dịch sách, chữ Langsa cé, chữ Quốc-âm có, mà phần nhiều là chữ quốc-âm. Nhà-nước có công nhận sách của ngài làm ra toàn là hữu ích về phần giáo giục, nên có dùng mà để nơi các trường trong xứ cho học sanh học. Ngài cũng có dịch nhiều quyển sách chữ Pháp ra chữ Quốc-âm, như quyển tự-vị français annamite, sách chữ Tàu ra chữ Quốc-âm, như Lộ Minh-tâm-bửu-giám, bộ Tứ-thư v.v.. Mấy quyển sách nầy nên qui báu cho sở khoa học.

Vậy mỗi người có ăn học, từ biết đọc, biết viết chữ Quốc-âm và chữ Langsa cho đến thanh niên ngày nay, đều có nhờ học sách của ngài phần nhiều. Ấy có phải ngài là một sự phụ chung của đồng-bang ta chăng? Nếu đồng bang ta nhận chắc ngài là thầy chung gần cả thảy Nam-kỳ, có lẽ đồng-bang cũng lưu ý, thọ đại ân, tưởng công đức, lao lực của ngài đã gia tâm mà dịt và dịch hơn một trăm ngoại quyển sách, cả thảy đều là có ích cho sự tấn hoá chúng ta đến ngày nay. Cái tài năng về sự khoa học của ngài trong buổi đó, là buổi chúng ta trí còn u ám, mà đường giác lối cho chúng ta đến ngày nay được chứt về văn-minh, xét lại cũng nhờ vậy. Nhà nước Đại-Pháp cần công nhận ngài là một bực thánh, bực hiền. Nói về thông minh trí huệ cùng đức hạnh, thì ngài gồm đủ, đều đối ta giúp việc cho Hoàng-Đế triều Nam rồi, biết ra về Hoàng-Đế người coi thương tiếc công đức của ngài mà tặng ngài mấy bà thơ cung ban chỉ vật để kỷ niệm.

Nói sơm bao nhiêu đó thì đủ rõ biết khi ấy ngài đã đùng hết công đức, tài năng và hộ lực của ngài đối với nhà nước Đông-Pháp, cho chẳng phải một xứ Nam-kỳ mà thôi, công nghiệp chẳng biết là bao nhiêu. Có nghĩa dạy ta thông nghĩa lý tiếng Langsa, cùng mở mang trí hoá cho đồng bang ta rất nâng. Tuy là ngài đã qua vắng rồi, mà hình dạng, tiếng tâm, công khó của ngài hãy còn để trước mắt ta, nhứt là trong các học đường cùng các tỵ, các sở.

Vì những việc công ích ngài đã giúp cho nước, cho quốc dân, nên sau khi ngài qua đời được ba bốn năm, nhà nước có cho phép lập ra một hội quyên tiền để dựng hình ngài tại Saigon. Nhà nước khi ấy đã sắm sửa, chuẩn bị mọi việc cùng việc cần hội lập ra để có hội quyên tiền, mới năm dư mà chưa thành, đang tiết chưa cho cơ hội: những nhà có quyền quyền chưa đem đến đó, chưa xét công việc nầy thứ coi, vì cớ gì cho là ích lợi cho ngài mình chăng? Vì cớ gì mà lời nầy có lý, xin để lại cho quan thượng thư thế mà thôi. Nhưng mà đồng bang ta giống, ai là chẳng biết đến ơn ngài?

Xứ Nam-kỳ mà là mang lấy trách nhiệm phải đặt quảng, lúc gạo, thì sẵng mà hiến bản ra không biết là mấy, triệu bạc để phủ gia trong xứ không biết là mấy triệu người, ngoài con người, mà giá gì một số tiền đặng dựng cái bia hữu ích đó, vậy mà quyền không được. Vẫn cái sự đồng lâm cuộc nầy cho xứng đáng, chỉ đồng tới 20.000$00. Ấy là số thiếu hơn hết, kể vừa đến số phí ấn lỉ kỉ tánh thành. Trong ba triệu con người, không lẽ không có 20.000 người biết chữ, mà trong 20.000 người, mỗi người cùng một đồng thì làm sao không được số tiền 20.000$00.

Chẳng qua là việc nầy tuy là có công ích cho cả và đồng bào, cả và tả hội, làm một cái gương tôi đề đời đời, nhưng xem ra là việc tư. Vì vậy không ai buộc được mà phải nông trang, không ai ép được mà phải cho sốt sắng, hầu có sự kết quả. Mấy bực trưởng thượng cao minh đương bồi đó xướng ra lo cuộc dựng hình cho ông Pétrus Ký chỉ về ý kiến chẳng phải nhỏ nhen, nhưng mà, người vì việc nước, người thì việc nhà, người lại mắc việc bổn phận, hoặc ra thiên điền ngày tháng cho đến bây giờ mà công việc chưa rồi. Xét lại nước nào cũng vậy, việc nào cũng vậy, phải làm một đôi lần mới thành, ít khi một lần mà nên được, lớp đi trước làm chưa rồi, lớp đi sau phải tiếp.

Việc cũng may mắng, trời không cho chôn chặc người có văn chương, có hảo tâm, và có trí thành hiến nên mới khiến ra đương lúc nầy có kẻ lập một hội mà tiếp theo cuộc dựng hình ngài cho được kết quả. Từ khi hội nầy lập ra đến nay, có nhóm đôi ba kỳ rồi, không rõ được cái trình độ của hội sẽ ra thế nào, chớ xem đến ngày nay chưa thấy chi thạnh hành cho lắm.

Nhờ ơn nhà nước có lòng chiếu cố đến công cán của ngài, có xuất công nhơ mà cùng một số tiền ba ngàn đồng. — Quan Thống-Đốc Toán-Quyền M. Merlin cùng một trăm đồng. Quan Nguyên-Soái Nam-kỳ đứng làm danh-hự hội-trưởng. Vậy thì cuộc dựng hình nầy có nhà nước phụ giúp, có quan Thống-Đốc, quan Nguyên-Soái sẵng lòng phụ giúp, những không biết bản trị sự của hội lo có khảm công việc cùng chăng? nếu chang may, mà không đặng kết quả, thì chi cho khỏi hội mang lấy cái «hoạ bất thành», mà rồi cả đồng bang cũng phải mang chung rằng: Người Nam-kỳ lâm không nên việc. Theo như lời đã nói trước kia, chẳng phải vì sự hay, dở, mà lâm đặng, cùng không đặng Hội cùng hội viên chẳng phải để trọn ngày giờ mà lo rông một việc, cũng còn bổn phận khác nữa. Theo ý kiến của tôi, thì hội cũng nên xin quan Nguyên Soái Nam-kỳ giúp giùm, thương nghị cùng các quan chủ tỉnh, cậy các quan chủ quận hành động cuộc lạc quyên nầy, mới xong cho. Nếu được các chủ quận sẵng lòng lo lắng, thì cuộc dựng hình nầy chẳng trong bao lâu, sẽ được ấn lỉ khánh thành một cách hoan nghinh. Thiết tưởng ông P. Ký đã trải thân đi xứ nầy sang xứ kia mà giúp thành công việc cho nhà-nước Đại-Pháp. Ngài ra giúp việc cho đức Hoàng-Đế triều Nam đến đổi được tăng lộc quân-sư, mà nang trí hoá cho dân cả và Đông-Pháp. Ngài trải thân chẳng nài lao khổ mà làm đến công ích cho đến ngày chốt của ngài. Đến ngày nay lâm một đều phải nói để kỷ niệm cho một vị đáng to tác chí nhỏ công ơn, không lẽ mà quan Nguyên-Soái không sẵng lòng. Nhứt là quan Nguyên-Soái M. Tholance đã sẵng lòng giúp hội mà chủ chức danh dự hội trưởng, không lẽ người tư nang một việc không tốn phí ngày giờ bao nhiêu, cũng không có đều chi nào động quốc-dân. Tưởng cuộc lạc quyên nầy mà trong Nam-kỳ ai mà cũng đều vui lòng mà chung cùng kế ít người nhiều chẳng có đều chi thiệt hại cho dân sự. Nhưng hội phải ít số biên lại rằng cứ đặng gồi cho các quan chủ quận rồi các quan chủ quận giao cho mỗi làng một quốn hay nhiều cuốn tùy theo số dân làng đông hay ít. Còn tại Saigon thì cây các tỵ các sở, số nào quyên số nấy. Như vậy thì có lẽ mới thành cho. Nếu để một mình hội lo thì chẳng biết chừng nào cho thấy ông P. Ký đứng giữa nơi Saigon và cái hi vọng lấy làm mấp mó.

Nếu hỏi công nhân đều hiến dây cho tả, biếp ý cùng sở-thích xin được phê chuẩn của quan Nguyên-Soái, thì các công của hội chẳng phó cho ai cả, chẳng bao làm ngày sẽ thấy được kết quả.

Ngày nào mà hình ông Pétrus Ký được đứng giữa kinh thành Saigon, cùng các đồng, linh hồn ngài nơi chín suối vô cùng chân ngài còn tại tiền đây, sẽ cùng tung ơn đức nhà nước Đại-Pháp, lòng huệ có nhơn từ của quan Tổng-thống-toán-Quyền Đông-Pháp M. Merlin, của quan Nguyên Soái Nam-kỳ M. Tholance và công khó của hội Lúc ấn lỉ khánh thành chúng ta sẽ đồng mau vỗ tay mà mừng cho đời cơ rất thạm hân.

LÊ-THÀNH-LƯNG

Sách mới của ai?

Theo thời đợi nầy, không biết đồng-bào ta có hàm đọc truyện nay sách mới chăng?

Hay là: còn bỏ bo theo mấy pho truyện tàu, đọc đi đọc lại, những chuyện mơ mơ màng màng, nào rỗ cân cội có chắc hay không? Tôi trường đồng-bào ta muốn mở mang, muốn thông hiểu, việc đời mới mấy nay, phải ráng đọc truyện sách đời nay, mới rỏ đường đi nét bước trong xứ ta, nếu ta ở trong nước ta, ta không rỏ đường đi nét bước khi con mong gì nói qua cái cuộc vân mình tấn bộ, vậy thì! bấy giờ đây những người chưa hiểu đường biện đường hệ thì phải mua cuốn sách «*Tứ Nam Chí Bắc*» của ông Hồ-văn-Lang cựu tổng-lý «hội-Đạo» Ông là người hay kiếm cách nầy thế nọ dạng bổ ích cho nước dân, cho nên cuốn «*Tứ Nam Chí Bắc*» tứ ít là rõ ràng đường đi nét bước Lâm, nào các nơi đều xưa tích cũ, mấy chỗ thắng cảnh lịch xinh, đều có đề trong sách (Tứ Nam hi Bắc). Tôi tưởng những người lo lắng đến đồng bang mở mang dân trí, cũng nên biếp nhau mà nhận cái cuốn sách «Nông-cổ min-đàm» đường Pellerin số 62 mà hỏi.

VĂN UYỂN

NGỌC DUNG CÔNG CHÚA TRƯỜNG DẠ KHÓC PHU
PHÒ MÃ HẬU QUÂN VÕ TÁNH THẬP THỦ LIÊNG HUỜN
KỲ NHỨT

Vô tướng công ôi! Vô tướng công,
Từ đây thiếp phòng chiếu cay nồng,
Ba giềng chỉ rối ngàn khoanh gúc,
Muôn hộc sầu đong mấy một tấc lòng.
Gió ngược thuyền đầy bơi khó tiến,
Cỡi lâm nước tùng gỡ nào xong,
Non sông khoả lấp người tai mất,
Sự nghiệp còn dư chút giống giòng,

KỲ NHÌ

Ở ông giòng anh kiệt hà không thương,
Thấy đó mà thêm nỗi đoạn trường,
Nhớ bạn, bạn đã xiêu lạt phách,
Nhình trăng, trăng lại mịt mù sương,
Lớ mờ trông hồ đèn xao bóng,
Dầu dối, nhàn quyên niềng khóc sương
Trách bấy trời gia sao độc địa,
Giăng chi lưới thám để người vương,

KỲ TAM

Người vương chỉ thám với tơ sầu,
Nghĩ lại chẳng nào luy thảm bâu,
Một phúc thành qui danh rỡ bạn,
Trăm năm gối phòng đã chính đâu,
Đạm lòng chiếc phụ niềm tơ tóc,
Ngốt mặt anh hùng cuộc bể giâu,
Còn tạo điền chi tuồng kịch liệt,
Rồi đây mưa nắng ngỏ ai hầu.

KỲ TỨ

Ai hầu biết đặng nỗi nguồn cơn.
Ngỡ nước lo đến phải ngơ dươn
Lửa mảnh liệt, đành thiêu kẻ liệt
Thành qui nhơn, nỡ diệt người nhơn
Nước non đất bắc còn xao xiến
Đành vạt triều nam chiếu mở sơn
Tâm kiến nhựt xương ai khéo bề
Làm cho sớm rã nghĩa minh sơn

KỲ NGŨ

Rã nghĩa minh sơn bởi nước nhà
Ai đề bình địa nỗi phong ba
Xét người vị quốc liền thân ngọc
Để kẻ có phòng ở mặt hoa
Gió mông mơ mang đuyên mự cả
Đài mây xiêu lạt phách hồn xa
Lửa trung đốt đỏ gan hào kiệt
Nông ruột thuyền quyên giọt lụy sa

KỲ LỤC

Giọt lụy sa vì nghĩa với ân
Trông đem thân dựa cửa công thần
Gió mưa tuyết lạnh duyên khinh bỏ
Sự nghiệp trở tan mạng tướng quân
Mạch thám chẩy trôi mau phần đại
Màng sầu cho bích vẻ đai cân
Chia loan rẽ tuy vì ai khiến
Đau đớn đường như cuốn ruột dân

KỲ THẤT

Ruột dân đau xót kẻ tài danh
Trôi dạt chen chúc xương tuấn kiệt
Sắc đinh gai nhặt của trần anh
Chim sa cống bởi lưỡng mưa đaa
Cá lụy vì chưng sóng Ba thành
Hồ trương còn ngỡ nhơn tình
Để người sầu thấy lòng cảm cảnh

KỲ BÁT

Năm canh hiếu chuyện vắng lang quân
Đôi đấp sầu tay quái mấy tương.
Ngồi tưởng đang ngồi không chánh chánh,
Mặt nhàn hương ngồi lại trăng trăng!
Than ngày gió thổi trăng lồng đôi cơn
Gan đỏ dành trút ngọn lửa lưng.
Dầu bể cuộc tới thời ngàn ngày,
Người hiền lắm nỗi chín giang truân.

KỲ CỬU

Giang truân mới rõ mặt anh hùng,
Mấy trận xông thành lủ giặc rung
Ngọn lửa đài quân bia sự tích,
Hồn hoa gối mộng mở hàng đông
Ba sanh tưởng trọn duyên tơ tóc,
Mọi giấc thôi rồi phận gió cùng
Tiền cảnh đã đi trăm tuổi hận
Để đây mà ngẫm cuộc thương tâm

Ngăng khối tình chung tuổi phấn chồng.
Thất mà ngỡ được đặng đến xong
Bởi tình bởi nghĩa nên ra mặt,
Vì sự vì dương mới chạnh lòng
Oai vô mấy năm theo ngọn gió,
Cang thường một gánh đỡ đông sông.
Ngăn thu đất Việt vui xương trắng,
Vô tướng công ôi! Vô tướng công.

PHẠM-MINH-KIẾN.

Bỏ qua rất uổng

Muốn bán 1 cái xe hơi hiệu Delahaye kiểu (limousine 5 chỗ ngồi, đóng mới năm 1924. Mới dùng có bốn tháng mà thôi còn mới tinh hảo, coi rất đẹp. Hỏi mua đồn nơn mới tay mở để lại ba ngàn hai mà thôi

Xin do nơi quán «Nông-cổ min-đàm» đường Pellerin số 62 mà hỏi.

Nên nuôi bò sữa

Người ta ở trong thế gian nầy, nước nào, dân nào đều giống nhau cũng là bởi trời sanh ra, duy khác một hai việc, là bước đa và tiếng nói vậy thôi. Nhưng trong bốn phương thế giái nầy, thì chỉ có một phương tây là trỗi hơn hết, vì phương ấy người ta rất tài năng trí huệ, đáng tạo hóa đã giao ít nhiều phép tắc của tạo công cho người phương ấy đặng gây dựng nhiều mấy nhóc công nhọn ngàn việc cần ích cho người ta cả bốn phương đặng hưởng nhờ.

Như ai ai cũng chân hiểu thứ sữa bò xưa nay biết bao nhiêu lành cho người, cũng vậy người Âu-châu đã tiếm kiếm cách thức mà phụ lực với nhiều đồ tương thực mà nuôi sống người đời như vậy.

Xưa nay người ta chỉ dùng sữa mẹ nuôi con vậy thôi. Nhưng mà từ khi người ta biết dùng sữa bò thì đó ấy được bổ dưỡng cho người là ngần nào.

Vậy những nhà giàu nhứt là những nhà có ông bà cha mẹ mà đã già yếu hay là có con chưa đông mà hãy còn thở bề nhâm ba tuổi cũng nên nuôi ít con bò sữa, mỗi bữa nắng vài ve để nấng sữa tươi thật là tốt lắm.

Sữa bò có hai thứ, sữa tươi và sữa hộp.

Song sữa hộp thì chang mấy tốt cho bằng sữa tươi, vì sữa hộp thì người ta phải pha sữa với nhiều thứ là bột, với đường mà nấu ra bỏ hộp, chớ như sữa tươi thì tự nhiên hễ nặn ra khỏi vú bò thì người ta uống liền, nên sữa tươi bổ hơn. Mỗi nhà thường người ta đều dùng sữa tươi mà nuôi bịnh hoạn, nó cũng là một vị thuốc hay, và giúp người biết bao nhiêu khi ăn nống cơm chào không được cũng nhờ nó.

Ở Saigon và Cholon, thì có những người Thiên-Trước làm nghề nuôi bò sữa mà sanh nhai. Mỗi ngày họ chở sữa trên xe mà đi phát cho mấy nhà ông tây, hễ sớm mai vừa đang thấy họ chạy xe cùng đường. Ở tại chợ Bến-thành mới cũng có một chú chả bán sữa cho mấy cậu đầu bếp nấu ăn mấy ông tây. Đó Annam ta, không có mòn nào dùng sữa nấu đặng; chớ đó Âu tây thì nhiều mòn dùng sữa nấu ăn ngon lắm.

Muốn nuôi bò sữa chẳng khó phải giống ấy thường ưa ăn cỏ, mía, lá và lúa, miễng là cho no nống nước cho thường, thì tự nhiên có sữa nhiều.

Vậy những nhà dư ăn dư ở cũng nên nuôi bò sữa dùng sữa tươi thì tốt lắm.

VÕ-VĂN-ĐẶNG.

Nữ lưu diễn đàn

CÂU CHUYỆN THẢM TRẦM

Mỗi câu chuyện rất siết, mấy lời tham thiết, mà hoạt kim tự đương thời. Mới nghe qua thì ai sầu độc, mà nghĩ lại rất vô cùng, rất cay nghiệt, rất đau đớn. Vậy thì chi em ấy, mấy lời ấy, nó làm cho chị em ít rất cả nhân thế mất cả phẩm giá. Vậy thì chi em ta không trách thì ai? Câu chuyện

Số 14

MỘT NGƯỜI CẢM-ĐỘNG

ĐỖ-AN-DÂN Thuật
(*Tác-giả* : ĐOÀN-BÁ-LỢI)
(*Tiếp theo*)

Ay là lúc tăng quyền rồi, nhẫm cũng không chi là nhục là hổ đó, như anh Hồ-Hải bị ở chốn lao tù đó, nhục là đường nào? Cực là đường nào? tôi nghe tới mấy tiếng sau đây, tôi động lòng sa nước mắt, thương nhớ anh Hồ-Hải biết ngần nào, phẩm lại hơn tháng rồi, chẳng chi chút gởi nuôi, dưỡng mà gọi tình cũng vì đồng rằng trong tù, nhắc tôi tôi cảm xúc biết bao, tôi chẳng ccòn tưởng sự nhục nhã là chi, quên hết mặt rầu mày, trưởng cho thân tôi nhẹ nhàn như cỏ rất, tôi hỏi lại anh Nghĩa-sĩ, tôi chịu như lời anh vậy, mà bấy giờ anh tôn chước cho tôi phải làm làm sao đây, anh Nghĩa-sĩ coi bộ mặt vui hơn nấy, nói rằng: miệng anh bằng lòng, tôi đã sắp trí sẵng, tôi với kêu thằng Siêng coi nhà, tôi theo anh Nghĩa-sĩ, đến nhà anh giáo: thằng vô phòng riêng của anh, ấnh lấy trong tủ đem ra, nào là áo xuyến đen, quần lục-soạn trắng, khăn rô-đê cẩm chỉ, giày chuyên cổ, tin là đồ dưn bà, Nghĩa-sĩ rằng: đồ nầy của chị tôi, tôi mượn cho anh, anh hãy mặt thử, miệng nói tay ảnh thay đổi cho tôi, một chập xong, anh đứng nhẫm nhìa mà rằng: Ai mà biết ai hiểu cho nhỏ, song phải cần thận cái khăn choàn hầu cho khéo, đừng lơ đĩnh mà lỗ mỏi chúng biết, vậy có hề chi, vậy có nhọc chi, mà đặng trọn nghĩa tất giao, chẳng hề cầu đồng sẳng đồng tịch, tôi mặc đồ đờm bà vô rồi nó làm cho tôi bợ ngợ tới hết đứng nết ngồi, mặt mày hổ thẹn buồn bực trăm phần, càng coi ra một người đờn bà yếu đệu hơn nữa, anh Nghĩa-sĩ thiếu ý lắm, lại ôm và nựng tôi và cười rằng; cô nầy phải tưởng con mà phiệt diệt lắm mà! từ nầy cô phải kêu tôi bằng anh, còn tôi gọi cô là cô em cho xuôi một đồng một bóng xong cuộc trang điểm, đồng hồ gõ mười giờ, hai đứa dắc cửa sau. Nghĩa-sĩ đi trước tôi theo sau lên nhà mười ốm, mười ốm nầy là tay thao đời nhà nuôi ròng là đờn lậu, nhà có vợ một mẹ già với một em gái nên tôi thấy mẹ già thì cũng đồng lòng cùng con, cánh cửa rước Dương-lộn thuận một nghệp mua hoa bán phấn, duy có một mình em gái nàng là con Út-huỳnh, lớn lòa chẳng chịu theo nghề cha chị, nên ngày tối ở ẩng hề léo đến cửa ngoài, cứ ở sau nhà cầu giữ lòng cho tinh sạch, chẳng ưa tiếng chim xanh, bởi vậy khi nàng mới lớn lên biết khôn rồi, nàng sợ đầu bướm chạ ong chung, một vường e chẳng khỏi tay anh hùng mặt quí khách, nàng mới thưa các đều nàng sợ vậy cho mẹ hay mà xin giả làm nam-tử, thường ở nhà sau đánh đờn xem truyện vui thú một mình, bà mẹ và chị nàng là mười Ổn tuẩy nàng tánh ý vậy lại cũng thương nàng bội phần, lại nàng là con út trong nhà, gọi nàng là thằng Út-huỳnh, nhà nầy hễ bang ngày thì bọn kỳ-nữ về nhà riêng ở, hoặc có chẳng về ở với chồng chưng bầy giờ tối thì tự tại nhà nầy cho đủ mặt, đến một hai giờ khuya, hoặc sáng mới đi tăng lạc, nhà nầy cọng đặng 7 ả, song phần ra có thứ hạng mà tiếp khách:

(*Sau xẻ tiếp theo*).

Dịp làm ăn rất may!

Hội Domaine Agricole et Forestier ở Thudaumot có 8.692 mẫu đất rao cho những người muốn khai phá và mua cỉ bỉ rất rẳng, sự mua bán rất dễ và tự tiện bề chở chuyên lắm.

Như ai muốn mua đem về bán lại, xin hãy gởi thơ hay là đến nhà của ông Hérisson, chủ hội, nhà ở đường Mac-Mahon, số 208, Saigon, mà hương nghị, ổng sẵng lòng tiếp trước.

Chị em nghĩ coi: những lời trách móc phân nàn đó! có quả quyết, có chứng cớ chăng? chị em nghĩ có sự chăng? cái nhân thể, cái danh-giá, của chị em mình, bị những tay vô lương vô sỉ, nó làm cho mất cả, bỏ cái phường bán phấn buông hương, nỡ làm cho đế tiện quá lẻ, chị em ôi! không biết phương chi kế chi, trừ cho đặng cái bọn ấy! họa là! mình rằng nhất nhỏ cho bọn con châu ngày sau, phải đến ăn học, phải tập liện tánh nết, phải mạc đức đức hanh, may có lánh khỏi các đều nhục nhã đó chăng? chớ hiện thời đây! khó nỗi kêu réu, khó nỗi nhắt nhỏ, kêu réu hoài, nhắt nhỏ hoài, thì bọn ấy đường tai điết mặt ngo, ếc một ngày một lâm tôi, thật là khó thay.

Tiện-Nư MY-QUYÊN

Tự do diễn đàng

Từ đây bổn báo mở mục « Tự do diễn đàng » cho chư độc giả nghị luận với nhau những điều công ích trong xã hội. Phàm muốn bàn luận, văn từ phải cho có lẽ nghĩa, lao nhà, phải kỷ tên, và để tên họ chỗ ở cho rõ ràng.

Mục nầy bổn báo không dự đến, có đều chi cang hệ thì tác giả gánh chịu lấy.

B. B.

Xà-Phiên le 2 Septempre 1924.

à Monsieur LÊ-THÀNH-TƯỜNG
au Nông-Cổ-Min-Đàm Saigon

Kính lời hầu thăm ông chữc cho ông bốn chữ phước như đông hải và nội Tòa-báo cho được vạn sự lành.

. . . . . .
. . . . . .
. . . . . .
. . . . . .

Sau đây xin ông vui lòng ân hành giùm bài tôi ghiêm theo đây vào báo N. C. M. Đ., như có việc chi tôi đều chịu chẳng hề để cho nhọc đến hiệu báo của ông.

. . . . . .
. . . . . .
. . . . . .
. . . . . .

Quận LONG-MỸ, Tổng THANH-TUYỀN
Làng XÀ-PHIÊN
Hương-việc Nguyễn-hữu Giáo
Bẩm quan lớn :

Nguyên tôn Nguyễn-văn-Giờ làm Xá-trưởng làng Xà phiên. Ẩn gian tiền công nhọc của nhà-nước, và cải luật-lệ Triều-Đình, mấy khoản kể ra sau đây :

1° Số dân canh của làng thàng Janvier hiện có 3 tên, tháng Février có 2 tên ở tới ngày tên Dương-văn-Giao trốn, qua tối ngày 24 tên Nguyễn-văn-Sương trốn luôn. Tôi có mời bản cận lập vị bằng làm chứng lúc đó có một mình tôi canh và gác. Đến ngày 1° Mars mười mới đủ 3 tên tới bữa 16 Mais mười mới đủ 4 tên, mà mỗi tháng Xá xuất lương đủ cho 4 tên dân canh. một tên mỗi tháng 18$00.

2° Trong làng Xà-phiên từ ngày 13 Décembre 1923 tới ngày 14 Aout 1924 chưa có chức Hương-thân mà mỗi tháng Xá đem tên Thái-văn-Xuyên vô làm thay mỗi tháng 5$00. ba tháng 15$00

3° Xá-trưởng Nguyễn-văn-Giờ cước tên người anh thứ 3 của xa Giờ là: Nguyễn-ngọc-Châu 43 tuổi, còn Nguyễn-Giờ thì 5 mà trong bài thuế 44 tuổi.

Coi như vậy thì rõ thấy Xá-giờ cước lên 5, 6 tuổi, ý nào người em út, lại lớn tuổi hơn anh trưởng nam. Thiệt là gian dối, cái luật lệ Triều-đình due đuôi phép nước.

Nên tôi bẩm tỏ thật mấy khoản trước đây, Cầu xin quan lớn lấy lẽ công bình xét ra cho mình bạch như ai có phần thì định tội.

Nay bẩm.

Xà-phiên, le 28 Août 1924

Hương-việc NGUYỄN-HỮU-GIÁO.

Lời vàng tiếng ngọc

Nghĩ cho cái dạ nhiệt thành, cái lòng ái chủng, không luận là tuổi cao tác lớn, hay là buổi tóc xanh thơ, hễ ai có dạ thương đời, có tình lo cho xã hội, thì cái chữ nhiệt thành, cái chữ ái-chủng, nó hằng ngày ở trong dạ!

Như mới đây, tôi đi cỡ động cho Nông-Cổ gặp thầy Lý-Ấu-Xuân, tự là Thành-Phong người ở Bạc-liêu khi gặp tôi tại Lữ-quán Tân-lập (Sốc-Trang) lúc ở nhà hàng, lúc đi đường, bàng hàng luận luận với tôi thật là nhiều câu đáng khen đáng yêu, nhưng là một câu nầy. Tôi ghi để trong tâm-can không giây phút ao quên đặng ?

Bởi lẽ thầy giả : tôi đi cỡ động thầy có nói như vầy ? Ông đường có ngại gì tôi đi với ông đây, là chủ ý tôi muốn cho Nông-Cổ đặng vững bền đó thôi; hễ Nông-Cổ đặng vững bền thì Xã-hội cũng còn một vẻ mỹ may, dầu cho hay dở thế nào cũng có một hai điều giúp ích cho Xã-hội chớ chẳng không ? Nên tôi ra công với ông là giúp cho Nông-Cổ chớ chẳng phải tôi vì ông mà ra sức đâu mà ông ngại ! Tuật là lời nói qui báu thay ? Nghĩ cho thầy tuổi trên hai mươi mà lời nói rất nên bửa-lự, thật là đáng khen đáng yêu một đứa thanh niên biết thương nòi tương giống còn ai không biết là sao lấy ?

PHẠM-MINH-KIÊN

Đông pháp thời sự.

GIA BẠC

Ngày thứ ba 16 Sep embre 1924

Kho nhà nước.....	9 f. 90
Ngân hàng Đông Pháp.....	9 90
Bureau de Caisse de la Banque Industrielle de Chine.....	9 90
Ngân hành Hongkong-Shanghai.....	9 90
Ngân hành Chartered.....	9 90

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 Kilos, là :		
Vlanlogg.....	6$60	tới 6$70
Gocong.....	6 95	» 7 05
Baixau.....	7 00	» 7 10
Bacliêu.....	7 10	» 7 20
Giá thường bực trung..	6 91	» 7 01

THAM VUI MỘT BUỔI

Tục rằng : ăn cấp quen tay, ngủ ngày quen mắt.

Lại rằng : chơi giao có ngày đức tay, hưởng chi ! dâm loạn mà chẳng bày..... cái tiếng BẠY đường nhâm trong câu nầy; tuy là rộng nghĩa lý mặt đâu, mà khó kết cho 2 tiếng, trong cái vĩ đức câu quả chứng. — Khán quan, quí vị ai ai cũng đều rõ thấu, cái cách thế nhựa ly, cái tiếng BẠY nầy, thiệt là nó rộng rãi bỗ hóa vô cùng; tuy là chỗ không đây gan tất mật đấu, mà trò chơi muôn thuở cũng, không quan phòng, thì giải dư, vật gì cũng BẠY tuốc vào đó hết. Mà vì như nó bay gia viện điền-sảng, tài-vật kim-ngân, trâu-bò bất quả là của phù vân, hết lớp đó lớp khác, cũng còn ước mơ; chớ rồi mà nó BẠY.. .....hùy ! mọ cha ôi ! nó ra nghề rốn ốc; là bay-đầu nè, bay-tóc nè, bay-rẫu nè; bay đức bánh-chè, đầu gối bay lìa cần-cổ; nó không tránh chỗ, nộ cả chầu thân, đầu ai ngộ trận đồng nhứt lý:

Mới bữa 24 Aout nầy, nơi ấp Trà-cổt, làng Thái bình Thủn Tây-ninh : xét cho thiệm nọ, tuổi đã quá bốn mươi cước vỹ chồng tay không hôn thủ, chớ chung cùng đã 5... 6 mộc con, ở nơi rừng bụi núi non, thế đã ra người lam lụ mà. — Còn như cặp phó kia (tôi hiểu tên gì). — Làng cũng chiêm tiền cố hận, nghề công nghiệp chu mình, xưa làm hương cả nên cố cấp mà cết mình cho có vị với làng; nhứt là cái chức h. ấy, kiểm sát tu phòng, làm gương trong ấp lý ; tuổi quả ba mươi, đáng em thiếu nọ ; ai mình cũng đã có vợ con rồi, không phải tham tài, cũng không là tham sắc, ắt có lẽ là bị một cái thân-tình nào đó nên khiến cho sanh tâm dâm loạn, cả xôn đưn ba cái kinh. Mới ấy bữa 23 Aout chồng thiếm nọ giả mưu, dành xe chở đó đi buôn bán, chớ canh vắn xách mà tên cố khách, nghe rỏ trong buồn mình vợ nhà đương bắt cặp trò chuyện ra rả, chớ cái chả phục cỡ ý mà vạch chuyện cho một cái lỗ nhỏ bằng miệng chén chung, miếng đút lọt cái đầu cây mà vào, thì hai mạng giam dâm ắt cũng nhứt sanh nhứt tử, cho chẳng không. — Bởi cớ ấy ! ..... chủ chồng bắt mấy phát của lước vào, rồi h. gọi ngay khéo, bị cảnh và chêm nhau nhau ngay đó nó, khiến lưới rút xuống trước, dâm nhơn vừa thoát ra sau, tay đã vừa đưa lên đó, cái rựa vô tình hăng sắc, đặng ngang khúc cổ cườm, bàn tay cỏi dinh xương giải vỹ đến Tòa, coi hai rai cũng không, giả đời hết trọng, gái quan gì Giang.

Ay cũng gọi là bay mà bay mất một bàn tay, hai quả.

NG. T. C.

THƯỚC CHỈCH ĐỂ NGƯỜI CÂM HỌ LÀM

Quan bác-sĩ A. Calmette làm phép dạm độc nơi viện Pasteur tại Paris, có viết thuyết tại khoa học Hàn-lâm viện về việc ông đã tiêm được thước chích để ngừa lịnh lao cho thằng nhỏ Triệu-đông-Thu là đứa điền thuyết có dự thính là ông Calmette và Roux giám đốc viện Pasteur, ông Roux và các nhà bác-sĩ danh tiếng các nước — Ông Calmette có hiệp với các ông Guérin, weil-Hallé, Boquet và Negre mà tìm ra những sự kết quả sau nầy :

Ông có dùng thuốc của ông đã chế mà chích thử cho các súc vật, không thấy sự chi công phạt, rồi lại chích cho 217 đứa con nít mới đẻ, mỗi đứa chích liều, cử 48 giờ một lần, chích được 18 tháng, cũng không thấy cang hệ gì đến sức mạnh mấy trẻ ấy — Sự công hiệu của thước phải đợi lâu năm mới biết rõ được — Cứ xem những cuộc thí nghiệm cho giống bò, là thứ dễ mắc bịnh lao thì ắt biết thước nầy sẽ có công hiệu hay không — Ông lại còn muốn thí nghiệm vào những nhà có bịnh lao gia truyền nữa.

Nếu thước nầy được kết quả, thì con người được một đều hạnh phúc lớn và sẽ tránh khỏi được bịnh lao là bịnh xưa nay ai nấy đều biết là ghê gớm, không phương cứu được.

LẤY CÂY GỖ LÀM ĐỒ ĂN

Báo «Bois et Résineux» tại Bordeaux, có đăng một bài nói về cuộc thí nghiệm dùng bột cây bay là mạt cưa làm đồ ăn cho người và thú vật. Trong chiến tranh cái cây, có đựng nhiều chất quí, chất bột nhứt bột lúa gạo, chất béo như dầu. Qua mùa đông thì chất ấy đọng lại nhiều. Hồm kỷ thăng Mars vừa rồi người ta có thí nghiệm thấy trong cây orme 35 tuổi có đến 1 kilo bột bỏ vào, qua tháng Mai chỉ có 19 phần, rồi đến tháng mười được 27 phần.

Muốn đem cây gỗ làm đồ ăn thì cho gạo hay là lúa mì, trước hết phải ép cho ra cái chất nhựa cùng các chất dầu hôi. Nếu đem bột nầy trộn với bột lúa mì hay là froment thì sẽ được mặt vẻ thực rất tốt.

Người phong-lưu Tài-tử

Người có chí thương đời, hãy mua sách « CÔNG-ÍCH TOÀN THƠ » mà đọc, sách ấy có đủ *văn chương, đạo, đức, quốc-văn, lịch-sử, vệ-sanh* và nhứt là TIỂU-THUYẾT NGÔN TÌNH, đã hay vui mà lại hữu-ích lắm.

Số 1 đã xuất bản, giá mỗi cuốn là 0$50, mua sỉ có huê-hồng.

Viết thơ cho báo-quán « Nông-cổ Mín-đàm » đường Pellerin số 62 Saigon

Lời rao.

TIỆM VINH XƯƠNG

Kính cáo cùng chư quí vị đặng rõ : nay tôi có lập một cái Atelier tại Binh-Tây đường Gia-phú số nhà 41 Cholon. Atelier nầy có đúc gan, đồng, nhơm (aluminium), sửa và rập máy xay lúa, chạy hơi cùng là điện khí, xi nickel, sơn hầm và có sửa đủ các máy điện. Xin quí vị tưởng nghĩa cũ vốn mấy chú, hay là xi, sơn vật chi xin đem tiền tôi, tôi sẽ tính giá rẻ.

Nay kính cáo.
NGÔ-V-TRỊ
Rue de Gia-phú N° 41
ngan gare xe điện
Binh Tây. Cholon

Xin ghé mắt

THÁI-PHÁT KHÁCH LẦU
Của M. TRẦN-XAO dit KHA

Kính cùng quí ông qui bà, quí thầy quí cô, cùng lục-châu quân-tử đặng rõ.

Bấy lâu nay tôi chán nghề sự chế khen thể cách của khách lầu, nên nay tôi chẳng nề hao tốn rằng sắc lập ra một cái phòng, nghỉ, hiệu « Tái-Phát Khách-Lầu » ở tại đường Tổng-đốc Phương, môn bài số 44 và 45 Cholon, phòng rất tinh khiết lại sáng sủa, và mát mẻ lắm. Tôi phòng tôi tính nhơ hơn các nơi, trẻ sai vặt (boy) đều dạ khiêm, qui khách nghỉ nơi phòng đều đăng vừa ý.

Qui chức thêm dịp đến Cholon, xin ghé lại « Tái-Phát Khách-lầu » tạm nghỉ, thì sao sao qui chức cũng được vui lòng đã ở gần gare xe lửa Cholon-Mytho, cùng là bến xe hơi đi các nơi, tiện bề cho qui chức.

Tôi cũng có lãnh may đồ ý phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng Tàu, hàng bắc tốt nhứt hạng và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời rất khéo, cùng là xe máy và đồ phu tùng, lại cũng có cơm tây.

Vậy xin mời qui ông qui bà, quí thầy quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi hết lòng hoan nghênh thăm viếng.

Nay kính bạch
Chủ nhơn : TRẦN-XAO dit Khá.

CỦA CHÔN

Tại nước Montenegro người ta mới đào được một khu vàng của một đời vua đã chôn một nơi rất kín. Khu vàng ấy tính ra đặng 450 triệu. Trưởng lại cái tục chôn của cải vàng, bạc cùng trân châu bửu vật chẳng phải có một người Annam ta có mà thôi, các nước cũng có tánh ấy vậy.

CÁCH LÀM CHO CÂY SỐNG LÂU

Mấy nhà canh-nông bên Mỹ mua được thước sulfate de fer mà chích vào cây để nó chết sống lâu. Mỗi khi thấy là cây nào cần dùng thước đó chích vô thì nó [illegible] và xanh tốt như xưa.

Ông cũng có mà được có thước cái ấy [illegible], nếu loài người mà được có thước như vậy, thì may mắn biết bao ! Nhưng mà rất đắt đâu mà chưa cho đủ !

ĐỨA CÁI MUỐN ĐỂ CON TRAI HAY LÀ CON GÁI TÙY THEO Ý MÌNH KHÔNG ?

Có một ông nghị viện nước Angleterre [illegible] nhà báo trong nước hay rằng [illegible] biết phép muốn sanh con trai hay là con gái, tùy ý mình. Vợ ông tiếm được cái phép ấy đã hơn 20 năm nay rồi và có hơn mấy trăm người đến bà đã nhờ vợ ông mà đẻ được con trai hay con gái tùy ý, hai vợ chồng ông nghị viên sanh được một người con gái và ba người con trai.

Bà vợ ông có nói, như trong hạn đời bà ai muốn biết phép ấy, bà sẵng lòng mách bảo cho.

MỘT TRẺ 13 TUỔI CÓ CAN ĐẢM

Có một cậu trai kia tên Pannin mới 13 tuổi, ba lần trước đã cứu được ba người bị chết đuối một cách rất khó — Mới rồi đây lại cứu được một đứa con nít 6 tuổi, chơi trên bực sông rồi trợt ngã xuống nước. Thiệt là can đảm — Rất đáng khen — Con nít xứ ta có ai được như vậy không ?

ĂN THỊT NGƯỜI

Tại Hanovre (Đức quốc) linh cảnh sát có bắt được một cái bao đồ có 5 cái sọ người, liền bắt người chủ cái bao đó tên là Ahrmmann làm nghề bán thịt, 45 tuổi.

Tên nầy hay đổ con nít vào nhà rồi cần vào cổ mà mút máu — Nữ rồi lấy dao rất cổ. Qua ăn thịt con nít ấy.

Hỏi thì tên Ahrmann chịu có giết chết 7 người, nhưng mà chắc còn nhiều hơn nữa.

Đường đến cảnh tiên

Châu thành lớn nhiều dân cư-ngụ,
Lầu, đài, dinh, xe, ngựa dập điều.
Cùng đồng khi thở càng nghẹo.
Nực nồng khó chịu sanh nhiều chứng đau.
Muốn ngừa trước thì nên mau tới,
Đường Bonnard ở góc nhà thương (nhà thương thí).
Nơi nhà hiệu **The Crystal.**
Trữ nhiều thứ rượu tinh anh trong đời,
Limonade như lời bẩm thật,
Uống một ly khoẻ khoắn tinh thần,
Mua thì coi nhãn ăn-cần.
Trái châu tô rạng, hải đồng cầm đưa.
Nghe của tốt người ưa lâm giá,
Đặng tôm thâu mối lớn về tay.
Cúi xin qui-vị đặng hay,
Giúp nhau làm ngỡi ngàn ngày dám quên.

The Crystal,
đường Bonnard gần nhà thương,
SAIGON.

Lời rao

Ông Brunel ở đường Mayer số 45 Saigon là người làm máy xay lúa hiệu "Brunel" rao cho các nhà nông hay rằng kể từ ngày 1er septembre 1924 ông sẽ bán những máy xay ra được từ 150 tới 200 kilogrs gạo trắng mỗi ngày -- Trước khi mua thì ông thử máy chạy trước mặt cho mà coi.

Tiệm đóng xe

SỬA XE VÀ BAN ĐỦ ĐỒ PHỤ TÙNG

Đường Luro môn bài số 99 và 101
Đất-hộ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là : xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo ; xe bò ; cùng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao su bằng cây gián bền tàu chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến, đen tây, để bắt kỉ xe đặc chiếc và song mà bằng da tây may rất và chắc, có bán yên cỏi, chuông đạp hai tầng, bình để thắp đèn khí đá theo xe, sơn xe và sửa xe.

Cũng mời qui khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cuộc chơi tôi làm, sau có cần dùng món chi đã thiếu, mua giúp làm ngài thì tôi rất ơn hậu.

Còn như qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm môn chi cùng giá cả thì tôi sẵng ông hồi đáp.

HOTEL D'ANNAM
Nam Việt Khách Lầu
N° 72 à 80 Boulevard Charner — 16, rue Le Myrede Vilers
Đường kinh-lấp, đường Catinat, và đường xe-sắng Le Myre de Vilers,
SAIGON.

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu HOTEL D'ANNAM (*Nam-Việt-Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch-sẽ lắm, cũng có dọn phòng từng dưới đất được cận tiện cho Quí-khách. Xin Quí-khách thừa dịp đến Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thỏa lắm.

Lại tôi mới thêm một giải phòng mênh rất mát nơi tại đường mà sông Le Myrede Vilers: kế bên ga xe lửa nhỏ nhà số 21 Saigon.

HUỲNH-TỰ-LẬP chủ khách

Phòng giây thép nói

Kể từ ngày 1er Septembre 1924 sẽ điền tin đã mở phòng giây thép nói tại Vĩnh-long và Cần-thơ cho thiên hạ dùng mà nói chuyện thông thương với nhau. Gia tiền nói chuyện với nhau trong mấy tỉnh có giây thép ấy đều biên ra sau nầy:

Tại Vĩnh-long nói với Cần-thơ hay là ở cần thơ nói với Vĩnh-long 0$20.

Tại Vĩnh-long nói với Mỹ-tho hay là tại Mỹ-tho nói với Vĩnh-long 0$20.

Chợ-lớn Sài-gòn nói với Vĩnh-long 0$20.

Tại Vĩnh-long nói với PnomPenh hay là tại PnomPenh nói với Vĩnh long 0$45.

Tại Cần-thơ nói với Mỹ-tho hay là tại Mỹ-tho nói với Cần-thơ 0$30.

Từ Cầnthơ nói với Saigon Cholon hay là từ Saigon Cholon nói với Cần-thơ 0$30

Từ Cần-thơ nói với PnomPenh hay là từ Pnompenh nói với Canthơ 0$45.

Ai cần dùng giây thép nói mà thương nghị với nhau trong mấy tỉnh kể trên trước đây, do theo giá nầy mà trả.

RẠP HÁT BÓNG
Modern-Cinéma
Ở đường Espagne (Saigon)

Hãy đến xem, có nhiều tuồng hay lắm ! Mỗi tuần đổi mấn hai lần : ngày thứ hai và chúa nhựt.

Gia-Cat

« AU CHIC TAILOR »
Derrière Mode
N° 84, Bd Bonnard, N 84
Saigon — Tochinchine
LIVRAISON DE COMPLETS DE DEUX JOURS

CÁO BẠCH

Kính cùng chư Khán quan được thức ẩm : Bản hiệu trước khi cũng có đơn đề này sang số nhà 92, nay bản hiệu đã dời qui số 84 cùng con đường mà bản hiệu đã [illegible] trên đây, vì trước khi bản hiệu ở số nhà 92 thì nó chật hẹp, cho nên nhiều Quí-công, Quí-bà phân nàn, nay bản hiệu đã dọn lại đây rồi xin chư khán quan lưu ý.

Bản hiệu may đồ đủ tây đủ kiểu, thiệt kỹ càng; đáng đăng và có danh tiếng, lại có nhiều thợ ngồi may rất nên thiện nghề. Nhiều Quí-công, Quí-thầy ở Saigon, Cholon và Giadinh đều may đồ khéo ngỡ, cho là Lục-Châu ; nhiều Quasi-chưa có long hỏi số nhà bản hiệu có gởi mà tắt cung là để may đồ là khéo ngỡ và vừa ông đẹp ý.

Bản hiệu cũng có sắm sẵn đồ cho khỏi có đoạn mất cũng phòng để khi Quan-công bận đi lúc Essayer ; rồi nên kín đáo và tính khiếc. Xin Quí-công, Quí-thầy nên lỉnh bản hiệu là một hiệu giao thiệp với Quan-nhơn rất nên đáng đáng, lại tình gọi phải chăng, cũng đám khi nào đi sai. Kính mời Quan-nhơn thừa dịp hàng cảnh, xin tạm đến gót lại bản hiệu thời rõ giá cả và bản hiệu hết lòng hoan nghênh hỉ hả.

Chủ nhơn HOÀNG-HỒNG-NGỌC.

Kính cáo
Đường Bonnard số nhà 84,
Ngan nhà thương thí Chợ-mới Saigon.

Tay thợ xào bủ

Hôm phòng một lại nhớ bức tranh rất khéo [illegible] Giá chưng đã đặng mấy tiền [illegible] Đông Dương [illegible] Ai muốn [illegible] Hãy [illegible] Trong [illegible] hoạ ảnh [illegible] Nhiều [illegible] nên đến [illegible] rồi đường [illegible] thợ xào [illegible]

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM SƠN CÂN CỬA

Michel NGUYỄN-HIỆP-HOÀ

Sáng Tạo Năm 1900
Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THUDAUMOT) Quai E. Outrey
Đường về sông chợ đ. ra

1° Tại *Mỹ ho* đường mé sông nơi bến tàu và xe-hơi; 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông ngay cửa tàu của khách-trú; 3° Tại *Trànnh* đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại *Rạch-giá* đường mé sông nơi bến tàu.

Xưởng nầy có đóng sẵn đủ thứ bàn, ghế, giường, tủ, chạm sơn danh-mục như: Trắc, Cẩm-lai Gõ mà [illegible] hồ giá đã. Bây lâu danh [illegible] chạm rất vừa lòng.

Kính mời qui khách đến xem chơi, hoặc [illegible] hay là đặt theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hồi âm liền.

Mandat và đây thép thì đề : NGUYỄN-HIỆP-HOÀ, Laithieu.

Xin đông-bang chiếu-cố

Kính cùng chư qui vị đặng bang lãng ro : Tôi có lập một cái tiệm ngủ hiệu NAM PHONG ngan chợ Camau, từng trên phòng ngủ rất sạch sẽ; phía đường ban đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời thật khéo, nay đặng sáu năm trời bền vững.

Ấy là cũng nhờ ơn đông-bang chiếu cố. Ơn trọng lòng tôi ghi tạc. Xin quí vị có dịp đi Camau ghé vào tiệm NAM-PHONG mà nghỉ, thì sẽ thấy lòng tiếp rước Xin đông bang chớ bỏ qua, rất đội ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-ÚN
Quản-lý : NAM PHONG
Khách lầu, Camau.

Tiệm ngủ Annamhiệu NAM-PHONG đường và chợ Camau phía tay mặt.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

Nước « du PESTRIN » trị bịnh thần hiệu, như bịnh đau trong ruột, bịnh hạ lơi, bịnh sưng ruột.

(OVOMALTINE) là một vật thực rất hay, để dùng khi có bịnh đau trong ruột, bịnh sưng bao tử

Rượu chát trắng và đỏ, hiệu «CHAUVE-SOURIS» là một thứ rượu hảo hạng

Rượu bọt, hiệu «bière SPARLI» màu vàng đợt và vàng đậm. Rượu có bọt như sam banh hiệu MARQUIE DE WESBEY)

Rượu champagnes hiệu de MONTEBELLO HEIDSIECK–PIPER HEIDSIECK

Giấy dể vấn thuốc, hiệu« con dơi CHAUVE—SOURIS» Thuốc vấn rồi hiệu«Con ô AIGLE

Trữ bán tại hãng ông Henri BLANC môn bài số 62 đường Catinat

Năm đều nên nhớ!

Điều thứ nhứt — Quí-vị muốn bình đẹp đời mà cho thiệt giống thiệt khéo và để dùng trăm năm không phai, thì nên nhớ: Nhà Họa chơn Dung NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN số 73 đường Bonl và d de la Somme, Saigon.

Điều thứ nhì — Quí-vị muốn mua khăn đen thiệt khéo nhiễu tốt cùng lãu hư nên nhớ đến tiệm Nguyễn-Đức-Nhuận mà mua.

Điều thứ ba. — Quí-vị có dịp đi Saigon, muốn sắm các vật dụng trong nhà nên nhớ đến tiệm Vĩnh-Tấn «BAZAR MODERNE» số 58 ở ngang ba hình (Cambetta) kế bên tiệm chà và bán vải chợ cũ Saigon, tiệm nầy mua đồ tại hãng lớn bên tây nên bán giá rẻ lắm.

Điều thứ tư. — Quí-vị nên mua dầu *Tù-bi* mà dùng thử cho trẻ em, dầu *Tù-bi* trị cảm thử phong và các thứ ghẻ thiên hiệu lắm.

Điều thứ năm. — Người Annam đi đường Catinat xin lưu ý ghé SAIGON BAZAR của người Nam kỳ mình lập. Ở số 57 đường Catinat, bán đủ đồ tạp hóa, ai có ghé viếng tiệm nầy rồi chắt cũng nói giống y như lời của quan huyện Hồ biểu-Chánh đã nói: «Thiệt Annam ta mà làm được như vậy thì vui mừng quá!»

VỚI 10 QUAN MÀ MÌNH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Mộ cái vé Panama có rút số

Lúc mua phải đóng 10 quan, còn thì trong 14 tháng mỗi tháng đóng 25 quan. Đóng tiền lần đầu được ngay cái số vé và chỉ mình mình có quyền số-hữu, mà lần rút số nào cũng được dự như thể đã đóng hết tiền rồi vậy, nếu vé của mình trúng số được lãnh nguyên cả lô.

Mỗi năm xổ số bốn kỳ

Ngày 15 Février, 15 Mai, 16 Août và 15 Novembre.

Mỗi năm số tiền các lô có hơn Ba triệu quan

Mỗi vé Panama thế nào cũng trúng được một lô, giá tiền lớn từ 1000 đến 500.000 quan; không có cũng được hoàn lại 400 quan. *Như thế thì không có mất hao chi cả.*

Mỗi lần rút số sẽ nhận được cái số các số trúng mà không phải trả tiền. Mỗi lô có bao nhiêu tiền được lãnh hết, không trừ tiền chi cả.

Hãy gởi 10 quan đến nhà

Comptoir Colonial de Crédit à Marseille, 125, Boulevard Périer

Đại-Quang Dược Phòng

Boulevard Tổng-Đốc-Phương N° 25 Cholon

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

CÁO BẠCH

Bổn dược phòng có trữ bình thiên thần thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn « con Bươm-Bướm » làm dấu, kẻ nào quí-vị có mua thuốc của tiệm tôi, bấy nhiêu cho được cái nhãn « con Bươm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vô thêm hại.

Bổn hiệu sẽ gởi bản các nơi tiệm thuốc ở trong Lục-Tỉnh. Chư quí-vị muốn đăng gởi thơ đến cho tôi, kẻo gởi mandat theo một lược bay là gởi thơ không tới sẵng lòng gởi thuốc lấp tức mà gởi Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn như quí-vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì tôi sẵn lòng trả lời.

THƯỢNG HẠI BẠCH-ĐỘC-HOÀN

Thần tiêng những bịnh sanh độc lấy nhau là do nơi việc phòng sự quá độ sức khỏe đã mất gần gượng cuộc phong tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lặn, dai gẫu, bước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng nóng nảy, ấy là những chứng đau lâu chất chứa. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn rõng thuốc tốt tánh hòa bình không nhiệt không hàng, bất luận người yếu sẻ mạnh chi gẻ bịnh đau lâu, dùng đều liền thấy hiệu bổi bổ nguơn khí, tiêu tán giống độc; con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhứt, đóng cặn thấy hay lắm, đàn bà có huyết bạch, cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ sanh chốc, khỏi bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ cảng, bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh, còn bịnh nặng thì bốn năm lần tiết dứt, không đau lại nữa, những khách hàn vui ai đàm chắc khỏi đau lận, nếu rủi ro vương nhiễm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì, thiệt là một phương thuốc sang độc bựt nhứt trên đời.

CÁCH DÙNG: Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nửa ve chia làm 3 lần, sớm mai, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

CÁCH DÙNG

Bằng chứng bịnh trước mới phát đường tiểu tiện đau nhứt, thì một ngày đầu uống một chung chia làm ba lần thì đường tiểu tiện bớt đau, rồi sau mỗi ngày cứ uống nửa chung đừng cho cách lâu cũng chia làm ba lần dùng với nước trà hay là nước pha nhập mạch uống bụng đói rất hay, lại dùng vị phù nhập mạch khuấy với nước để trong đồ sành rửa sạch mỗi ngày phải rửa một hai lần nơi cái âm, như bị nhẹ thì 5, 3 ngày, còn bịnh nặng thì trên 10 ngày phải mạnh hết, mà phải cứ uống rượu, trái gái và ăn đồ xào vật nóng độc.

Mỗi ve giá là..... 0$40 — 12 ve giá là..... 4$00

Có bán tại nhà họa chơn-dung (*Nguyễn-đức-Nhuận*)

Mấy người bị rét lâu năm!

Lâu nay thuốc Ki-ninh (quinine) trị bịnh rét rất thần hiệu, nhưng mà có nhiều bịnh rét lâu năm khó trị Quinine trị không nổi, làm cho bịnh ủa vàng vàng, sanh ra làm biếng lắm nhất, bỏ phế công việc, mà lại cả ngày, nóng nóng lạnh lạnh, rất khó chịu ron : mình.

Nay ông JOSEPH MUS bào chế là sư nhứt hạng bên Pháp-Quốc, sang Đông-Pháp thấy vậy, ra sức chế được một thứ thuốc hiệu là

Paludophage

rất thần hiệu Uống vài ngày thì đã thấy giảm bớt rồi sau dức tiệt.

Vậy hãy dùng thuốc PALUDOPHAGE nầy rồi sẽ biết, không kém thuốc tiên

Có một mình ông JOSEPH MUS, bào chế là sư nhứt hạng, ở đường Catinat, *Saigon* môn bài từ số 195 tới 201.

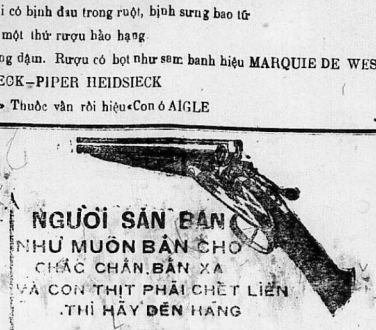

A MUỐN LÀM GIÀU

bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Panama có rút số để hoàn lại (*Obligation Panama à lots*). Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp 20 quan đến 17 tháng theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mấy su, có thể trở nên giàu có được).

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái đơn mà riêng mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số về tổ nào thì mình được lãnh nguyên cả tiền lô ấy. Mỗi trái-đơn trước sau thế nào cũng trúng một lô từ 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lô de francs de lots par an.

Như vậy mua trái đơn thì nên cũng lợi, khi nào thiệt!

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY:

130 lô	500.000 quan	260 lô	5.000 quan
230 lô	250 000 —	1.320 lô	2.000
160 lô	100.000 —	10.700 lô	1.000 —
360 lô	10.000 —	1.700.000 trái đơn hoàn lại làm	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mãi cho đến khi số trái đơn rút ra thì thôi.

Các lô được lãnh nguyên tiền không phải trừ thế tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ nhận được một cái bảng trúng kể số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kể trong bảng ấy đúng với cái trái đơn để tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật ở ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy là một bản luật bảo chứng giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự vào cuộc rút số ấy thì gởi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère MARSEILLE, France

Ai muốn

Vốn 20 quan có thể trúng tới số

500.000 quan

THÌ MUA

MỘT CÁI GIẤY SỐ PANAMA

Ai muốn mua giấy số nầy thì cứ gởi trước 20 quan, rồi sau cứ mỗi tháng gởi 30 quan gởi như vậy đủ mười một tháng thì đủ giá giấy số mua đó, y như 12 lượt hội.

Hễ khi mình đóng số tiền đầu hết rồi, nghĩa là gởi 20 quan, thì hội là gởi cái số hiệu giấy số của mình đóng tới cho mình; khi ấy mỗi kỳ xổ số, mình đều được dự trúng giấy số y như giấy số ấy là mình đã rút rồi vậy, và như may mà trúng thì mình lại đóng lấu ngày số tiền trúng. Vì bởi mua Bon Panama, đều phải có trúng một lần độ 5.000 quan tới 5 0.000 quan; bằng chẳng trúng, thì mình lại đặng hội thối hồi cho mình 400 quan, nếu số hiệu mình đặng bắt thăm ra trúng.

Ấy là cách cho vay có lời, chắc chắn. Mỗi năm có hơn ba triệu quan trúng số

SỐ TRÚNG

126 số trúng	500.000 quan	253 số trúng	5.000 quan
127 —	250.000 —	1.205 —	2.000 —
258 —	100.000 —	12.650 —	1.000 —
253 —	10.000 —	1.787.692 —	400 —

Hễ mỗi lần xổ số mình vô đều được trúng luôn cho đến khi nào số mình đã ra rồi. Mỗi lần xổ, có giấy in các số ra, rồi cho không ăn tiền. Nếu trúng thì lấy hình nguyên không trừ bớt tiền gì hết thảm hội cả. Phàm số xổ ra đều giống chục nơi cái số của hội đã để sau cho người [illegible] chiếu theo luật riêng ngày 12 mars 1900. Luật ấy bảo lãnh chắc chắn cho các [illegible] mua số vậy.

Số định mỗi năm xổ 4 kỳ, là 15 février 15 mai, 16 août và 5 novembre

Muốn mua, xin hãy gởi 20 quan cho BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL đường *Papère MARSEILLE* (France).

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL

đường Papère, MARSEILLE (FRANCE)

Ở các nhà giàu!

Ở CÁC NHÀ THƯƠNG GIA!

Có tiền của, giấy tờ chi quí, xin hãy mua tủ sắt hiệu BAUCHE là thứ tủ chắc lắm. Chẳng hề khi nào mà bẻ khóa cho được, dầu cho ăn cướp đem búa tới bữa, hay là trộm nghề thạo nghề mở tủ cũng không làm chi được

Muốn mua được thiệt thứ tủ hiệu BAUCHE xin hãy tới tiệm ông *L. Jacque* và công ty ở đường Catinat môn bài số 69 Saigon mà hỏi mua thì khỏi lầm thứ giả.

Pháo tây! Pháo tây!

Kính cùng quí-ông quí-bà: có đám tiệc hay quan bổn tổ tự cũng các cuộc chi vui nên nhớ mua pháo của bổn tiệm mà đốt cho rỡ ràng vui đẹp.

Pháo nầy gốc điện của Langas mà bổn-hiệu chế ra bán nên rẻ hơn nhiều mà tốt lắm. Các tỉnh trong lục châu nhà nước mới mãn đầu có mua đốt lễ vì thân chủ người cũng mua nhiều có đủ Lăng-cớ giấy tờ giao kèo lãnh làm pháo lễ cho nhà nước. Vì vậy bổn-hiệu chắc rằng quí-ông quí-bà dùng đến thì đặng vui lòng và tin cậy chắc-chắn.

Xin cứ thơ hỏi catalogue prix courant bổn-hiệu sẽ gởi cho liền.

NGUYỄN TỰ THÀ

Tân-qui-Đông (Sadec)

Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng

38, Rue de Canton, 38 – CHOLON

ĐÁNH DÂY THEP

DỄ NHƯ VAY

NHỊ THIÊN-ĐƯỜNG

CHOLON

Dây thép nói: 86 658

Số bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán thần hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG RƯỢU

(Thuốc rượu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm ở lâu ở tại Quảng-Đông gởi lại; thiên nhơn trang-thọ đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân điều hòa huyết-mạch cường tráng tinh thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận; gái trai già trẻ, bổn mùa đều cùng đặng thật nó là bổ hồ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu không thuốc rượu nầy thường thị động tiêu trừ bà bịnh, tinh thần khương kiện định dưỡng toàn thân; khai tỉ kiến vị, máu mê đều đặng, nước da min-nhuận; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất tiêm, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng ủa ốm gầy thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai bảo sẵng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn. Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chẳng trị những bịnh kể ra sau nầy:

1° Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sự tiên-thiên bất túc.

2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi hậu thiên thất điều.

3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4 Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều

5° Người vãn nhơn mà dùng nó thì có chí về thần trí mở mang.

6 Người thương cổ mà dùng nó thì có chí vì cần lao mà không mỏi.

7 Người bị thuốc A-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khỏi phục nguyên hình.

8° Người không con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu.

- CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá mỗi ve lớn là..... 1 p. 00

Mỗi ve thường (ve nhỏ) là..... 0 0

Chư tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phật nằm của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới là đồ thầy thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HỒA BÀN THUẬN KHÍ CHI KHAI HOÀN

(Thuốc hườn trị bịnh ho)

Mỗi cũng đàm là gốc nơi thầy, nguồn cội ở là bởi nơi đông thấp của thấp đàm mà sanh ra nơi tỉ-đàm, rồi ngưng khít lại nơi phổi, cho nên tỉ là chỗ gốc sanh đàm còn phổi là để để chứa đàm.

Lấy xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thông thì đàm tiêu.

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm thực, thì phải khử ắt bì huết, tiêu tụ nuôi mồng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì sanh ra bạch đàm hoặc sanh bịnh ho, ngủ ngồi không được, hoặc tay chơn-độ lên không nổi, hoặc gân cốt nhứt mỏi, hoặc nghẹt lỗ tai điếc, hoặc trở thì không được, hoặc sanh nhiều chứng ra nói chẳng hay công.

Những mà bịnh đàm tuy nhiều duyên có hoặc bị phong hàng thấp thấp, hoặc vị uống: hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sít, mỗi mỗi khát nhau, song chỉ yếu cần là trị cho thuận khí đều thứ nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm cần phương hay mà chế luyện hườn thuốc nầy ra, bất câu lao đàm hay là ngưn đàm, cũng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ dùng thuốc Hồa-đàm thuận-khí chi khái hườn nầy theo mình mà uống cho thường. thì người khi lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyên chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư tôn có mua thì xin nhìn cho chắc chắn ông Phật mập của bổn hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần mỗi lần uống một hườn sớm mai, trưa và tối, uống với nước trà.

Mỗi hườn giá là..... 0 p. 10

Mỗi hộp 10 hườn giá là..... 0 80

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thuốc cao đơn nầy để dùng mà dán 2 bên hông tang trị về bịnh chóng mặt, nhứt đầu [illegible] nhiều.

Giá 2 miếng là..... 0 p. 05

Đầu bạc hà hiệu **RICQLÈS** nấu trự động bịnh tả rất thần hiệu. Khi uống phải thêm vào một chung nước trà tàu nóng. Đương khi sôi bụng đi tiêu nhiều thì uống vào liền cầm được. Lại trong khi trời độc địa, mỗi bữa nên pha vào nước trà và bổ dưỡng uống thì càng tốt lắm.

Phải nhìn cho kỹ hiệu **RICQLÈS** kẻo lầm đồ giả mạo.

Thuốc chữa bịnh đi ta là

rượu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước

chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi ông thì chữa được

việc đi ta và giức dầu

mấy sốt.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng hạng thành Reims Pháp-quốc.

Có trữ tại hãng.

OPTORG CÔNG-TY

Đường Mac-Mahon số 55 77 – SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Vân-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE — CORDON VERT (Vieux sec)

GOUT AMERIAIN — CARTE BLANCHE (Extra dry)

Thùng 12 ve hay là 24 ve nhỏ.

Rượu COGNAC JAC HENNESSY

Dầu thơm vô phấn hiệu COTY

Quí vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho hãng mà mua đồ lầm đó là.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell).

TRUNG-ƯƠNG DƯỢC PHÒNG

Số nhà 195 — 201 đường Catinat Saigon ông J. MUS bào chế tế sư hạng nhứt.

Bào chế theo toa — Chuyên môn — Đồ phụ tùng — Thảo dược — Bó rịt.

Bán các thứ vê Hóa-học Y-học, Kỹ-nghệ.

Thuốc tốt mà giá lại rẻ.

Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu MÉLIA của hãng L'U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho cả Đông-dương. Vì thuốc MÉLIA hút thơm khói, ngon đắm, có nhân sáp một đầu để ngậm khỏi nóng môi. Trong mỗi gói lại có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thứ hút một điếu, tinh-thần lấy làm sảng khoái.

Maison An-phong

Bijouterie, Soierie de chine du Tonkin, Cochinchine, Cao-lanh

Tiệm An-phong ở tại chợ Cao-lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kiểm thời. Chuyên nhuộm hàng đen, đặng chư Quí-khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cần-thận. Qui khách ở xa gởi thơ đến, cũng như đích thân đến tại bổn-hiệu vậy, hoá vật kê-sơ-lược như sau đây :

Đồ cẩn thờ hàng tơ lụa lào, như là Lãnh Nhiễn, vân, xuyến, minh-đoạn, minh-trừu cẩm-châu, Lục-soạn, cẩng-xá, hàng trắng. Các thứ hàng màu nhuộm đen, bổn-hiệu nhuộm đen thật thâm, diệu nước láng, vì có thợ nhuộm khéo, và lại xử cả nhiều châm tốt, nên hàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai trổ.

Bổn hiệu có bán hàng Bắc lợi Hà-nội Lương, the, bâng, Quế, vân, Lược tua, v. v và hàng nước lai chợ Thủ.

Qui khách muốn mua vật chi, xin gởi thơ ngay thì bổn-hiệu gởi lại kỉ-lưỡng chắc vừa lòng. Như qui khách muốn mua nhiều mà bán lại, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá trước cũng trả lời lẫn.

Hàng gởi contre Remboursement.

Ái chủ g, Chủ-nhơn :
NGUYỄN XUÂN-THƯỚ
Cẩn bạch

C. G. F. B.
COMPTOIR COMMERCIAL FRANCO-BELGE

132, rue Felleria, 132. — SAIGON.

HÃNG CHÁNH Ở ĐÔNG-PHÁP

In hình kẻo vào vách tường coi tốt đẹp lắm, rất khăn chặt, rọi thiệt đẹp cũng như vẽ vậy.

Có bán thiếc hình như thứ gạch bông để gắn vào vách lầu đói không trốc.

Chư vị điền-chủ có nhà cửa cũng nên mua đem về gắn vào vách chơi coi đẹp lắm. Đã có nhiều người mua cũng rồi, thấy đều có viết thơ ngợi khen.

Nếu quí vị ở xa miốn mua thì xin hãy gởi thơ kiểu nơi hãng chúng tôi.

Ở hãng nầy cũng có kết tuổi làm màng treo và chụp đèn điện bằng thang coi rất huê-mỹ lắm.

Thiên-hỷ-Đường
(THUỐC ĐIỀU KINH)

Thuốc hiệu điều-kinh nổi tiếng xưa nay. Bài thuốc nầy do một người vô giá của một vị Thần-vương kia tại kinh đô truyền cho, vị thuốc rất tốt, lại thêm điều chế hợp ý ách, chuyên trị ngũng người đờn-bà nào hàn-thể yếu-đuối, kinh-nguyệt không đều hoặc sớm quá, hoặc chậm quá, mỗi khi thấy kinh, thì mang đau bụng không thiết gì ăn uống, đường kinh bế lại không thông, mà sanh ra chứng bạch-đới xích-đới, uống thuốc nầy rất là thần-hiệu. Thật là bài thuốc tiên để công hiến cho những người đờn-bà sanh con sau nầy. Bổn-hiệu lại có trử bán cả ngọc-quế yến-sâm giá-nam vân vân, . . hai mươi ăm nay, giá bán phải chăng.

Dám xin chiếu-cố.

Quản-đông — Hương-cảng
Đại-lý : NGHĨA-THUẬN
278 Rue des Marins Cholon

TIỆM NHUỘM VẠN-HÒA

Hiệu VẠN-HÒA nổi danh vì tốt hàng tốt, có tiếng hơn hai mươi năm ở tại *Cholon*. Bổn-hiệu nhuộm vải đen và vải lãm-màng thiệt vững, các nhà thương-mãi trong Lục-tỉnh ; đều vì Bổn-hiệu chịu khó nhọc lựa vải tốt mà nhuộm và chế màu đúng sức, cho nên và dùng cho đến khi rách cũng chẳng hề trổ và phai màu. Trong nghề nhuộm, việc chế nước thuốc màu thiệt là rất khó ; thậm có ít không vừa thì nhuộm vải không đặng tốt, còn như chế quá thì vải ở lâu bở và mau rách. Con như vải mà nghề cho làng nghề, coi thì đẹp mà dùng có thì bở lắm. Bởi vậy bổn-hiệu không nài tốn kém ; hồi năm 1912, có người viên Bát-vật Langsa đến chế bí-quyết cho Bổn hiệu ; bởi đó Bổn-hiệu mới rõ biết mà nhuộm khéo hơn các nơi. Vải hiệu VẠN HÒA và VẠN-XUÂN-LONG thiệt tốt chẳng sai, lâu rách và chẳng khi nào trổ hay là phai màu.

Bổn-hiệu có tâm thứ vải đều tốt xin kể ra sau nầy :

VẠN-HÒA : *Ba con cá, ba mầu.* (Kim-ngư)
VẠN-HÒA : *Hai con cá, lai mầu.* (Kim-ngư)
VẠN-HÒA : *Một con cá xanh,* (Kim-ngư)
VẠN-HÒA : *Con gà trống*

NHƠN-HÒA : *Chiết tàn*
VẠN-XUÂN-LONG : *Xe-hơi*
VẠN-XUÂN-LONG : *Con bướm*
THIỆP-MẬU : *Con ngựa*

Tâm hiệu vải nầy y theo kiểu thức nhân gói trong vải đều có câu chúng nơi Tòa Thương-mãi, đặng cho mấy người thường dùng vải nầy khỏi lầm đồ giả. Như chư qui-khách có mua vải hiệu VẠN-HÒA và VẠN-XUÂN-LONG thì nhìn cho kỹ cái hình của cụ nhơn bổn-hiệu và lời rao nầy.

Chư qui-khách cũng đều rõ biết vải của Bổn-hiệu đã nhân hai con cá Kim-ngư thì đã đặng tiếng tốt hơn hai mươi năm nay không sai.

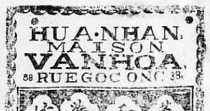

Xin chư qui-khách khá nghĩ cho kỹ rằng : Vải của Bổn-hiệu dầu có bán một áo lên năm chiêm bạc cũng không lý lấy đó mà cho là mắc giá ; Vì bởi nhuộm tốt hơn, sắc và dùng đặng lâu, không trổ, thì so sánh lại có lẽ rẻ hơn mấy hiệu khác !

Xin chư qui-khách chiếu cố mua mà dùng thì Bổn-hiệu hết lòng cảm tạ.

VẠN-HÒA, *Kinh khải.*
N° 38, rue Gocong CHOLON (Ville).
(Gần nhà máy xay lúa hiệu Thanh-Sanh 5 cây số đường Chợ-lớn, tiếp phía bên tay trái).

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐỒNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-NAN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RỬA HÌNH RA LẺN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet

Nhà máy xay lúa kiểm thời

NAM-THUAN-AN

M. NGUYỄN-CHIỂU-THÔNG

Góc đường Bonnard và đường Palikao

Dây thép nói : số 729

Dây thép thường : Thông Cholon

Bình-Tây

Máy xay chạy bằng mô-tơ điện-khí rất tinh-hảo

Phung Thưởng

1 cây viết Stylo ngòi vàng, 1 cái đồng hồ, 1 sợi dây chuyền, 1 cây đèn điện bỏ túi.

Cho người nào bán giùm một vật rất dễ

2 Tấm bản đá in mà thôi

Đồ in thế xu xoa, khi dùng rồi lau cũng như trên bản đá vậy, khỏi nấu, ít tốn và lại mau

Có ích cho quan Tham-biện, chủ quận, Cai và Phó-tổng, kẻ buôn bán đang in thơ từ, trát tờ, giấy thị, châu trí, toa hàng hóa, vân vân

Notice M. cho không nơi M. Trần-văn-Đồng Commerçant à Tânan

VỚI 10 QUAN MÀ MÌNH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

100.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một phần hàng CREDIT FONCIER 1912.

Khi mua phải đóng 10 quan còn thì trong 10 tháng mỗi tháng đóng 30 quan. Đóng tiền lấy đầu được ngay cái số phần hàng và được quyền sở-hữu như thể đã đóng tất rồi vậy.

Mỗi tháng rút số một lần ngày 12.— Một năm mười lăm 12 lần

Mỗi số thế nào cũng trúng được một 15. Phần hàng Credit Foncier de France mỗi năm đặng ba phần lời.

Mỗi kỳ xổ số trong tháng, thì có :

1 lô 100.000 quan	12 lô 1.000 quan
1 lô 10.000 quan	1015 500 quan

Hãy gởi 10 quan đến nhà

COMPTOIR COLONIAL de CRÉDIT MARSEILLE, 25, Boulevard Périère

Bán Xe Máy
Và đồ phụ tùng xe máy

Cáo cùng lục-châu quới vị đặng rõ tiệm lối có bán đủ thứ xe máy và đồ phụ tùng xe máy, như chư quới-vị muốn mua sắm vì mua lẻ thì tôi có bán giá rẻ hơn các nơi, xin quới vị muốn đặng món chi thì viết thơ cho tiệm Nguyễn-phước-Long dit Năm Sách Mytho.

Nay kính,
Nguyễn-phước-Long dit Năm Sách Mỹ.

XIN GHÉ MẮT

Joseph Đức

Secrétaire au Sénat de Dragon Peint

Kính cùng qui ông, qui bà đặng hay : Kể từ ngày nay sắp tới tại nhà tôi về bình và về sơn thếp đồ chơi tùy theo ý người muốn. Giá rẻ hơn các nơi mà gồng lắm ! vậy cái kính qui ông qui bà đem lòng chiếu cố về thử một lần thì biết.

Bài kỉ-niệm N° 1 SONG-LONG Con Rồng) của hãng L'U. C. I. A. chế nhơn gọi là « An-Hung » ở Saigon đường kinh lấp (Boulevard Charner) số 34 ở tại bổ chẳng hề phai màu, rưỡi mặt ; đều đánh lên chẳng nào cũng cứu tốt chẳng nầy. Vậy xin chư qui ông, qui bà hãy mua mà thử thế thì bổn hãng chế đó y theo đây chẳng thường chi kể trường mua bài tử sắc của bổn hãng. Kể gặp được người có câu ấy, hoặc là sắp lên, thì phải cắt con dấu chữ đỏ tính luôn miếng chế nhơ, gởi lên cho bổn hãng đặng lãnh đồ thưởng.

Trong những con dấu hề đã đán trên mỗi bao bao bài tử sắc SONG-LONG của hãng đều có bổn hãng ký tên ; những con dấu không có bổn đại-lý chỉ là mạo giả. Xin chư qui bà hãy xem cho kỹ.

L.U.C.I.A.

SAIGON

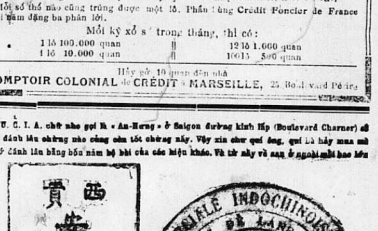

AI LỖI LẦM

TIỂU THUYẾT

TÁC GIẢ : *PHẠM MINH KIỂN*

Lòng trông, mà trông hoài không thấy, nên buồn bã mới vỡ đây, đặng giải khuây cái lòng mông mỏi. Nàng vừa nói vừa cười mơn, vừa liết mắt đưa đơn, thật là nghiêm thành đồ quân !.

Cao-hoài-Châu nghe những lời ngọn tiếng ngọt của nàng, những sở hoài sở vọng của nàng ; chàng khó nói lim thinh, nên phải trả lời một hai câu cho nàng rồ :

Tôi cảm đội ơn cô có lòng chiếu cố, nhưng mà tôi không dám đến nhà đường cũng như đi đôi ăn đôi nghĩa, đặng làm cho cô thêm nhọc thêm nhọc, lại e nỗi, lưỡi mồi miệng lằng, rồi có chịu lấy người đời dị nghị. Nàng ấy nghe rồi cười mà nói, có ý cho chi mà thấy ái ngại, tôi là gái không chồng, đã phòng không khóa chặt bấy tám thu dư, mà ong bướm nào dám treo hoa ghẹo nguyệt, nhà tôi là nhà thiệt-phiệt trâm anh, thường hay quen biết những gái hiền là b, không hề giao thiệp với trang cường-bạo, ai có đến nhà tôi là người phải nhân phải đạo, Dầu cho nhà trống ngạch vách nghiêm tai đi nữa, thì tôi cũng không sợ gì, có chi mà thầy lo liệu, Bởi thầy là người tới mang ơn chất nghĩa, thì ơn nghĩa ấy nó thành ra người thân thích, nên tôi mới đem lòng mới thỉnh, chớ không phải tôi là gái đa tình, mà đem lòng mến mộ thầy dân : lời ấy- là tôi tỏ thiệt đui đầu, xin thầy đừng nghi ngại !.

Nàng nói tới đây : Cao-hoài-Châu chưa trả lời, thì nàng lại hỏi tiếp : Th a thầy, tôi xin phép mà hỏi thăm ? Chẳng hay, thầy làm việc tại đâu, còn thiếm ở nhà đặng mấy đứa cháu ? Cao-hoài-Châu nghe nàng hỏi, rồi chúm chím cười đáp lại rằng !

Thưa cô, tôi chưa kết chỉ xe tơ với ai, cũng chưa vẫy đương cá nước với ai, có vợ con chi phải nhọc lòng cô hỏi, tôi vẫn có một mình trọi trọi, bạn với đôi trẻ tro trơ, sớm tối hằn hở, thấy trò kêu hỉ, tôi cũng mới vẽ một tháng nay, còn mấy năm chầy, lội lâm việc Bắc-kỳ, chức lên thông phán, vì tôi nhớ quê nhà quán, nên xin phép về đây ở chơi chừng một năm chầy, thì tôi phải trở ra Bắc !.

Nàng nghe Cao-hoài-Châu nói vậy ! nàng lục gật đầu mà nói :

Sao thầy không kiếm nơi xe tơ kết tóc, đặng cho có người dở trắp nương khăn, đặng có kẻ chung cùng sớm tối người đời ai hẹn đặng với cuộc mưa mai nắng tối, có rủi ro đều chi e khó nỗi cho thân thầy lắm.

Cao-hoài-Châu đáp lại rằng !

Lỏi có nói tôi nghe đã đáng, nhưng mà tôi chưa biết ai lòng đen lòng trắng, chưa biết ai đạ thiệt đạ thả, nên tháng lụn ngày qua, để lần hồi chọn lựa, cho tới ngày nay, mà cũ g còn một mình trọi trọi như vậy, thũng thẳng rồi đây, tôi cũng phải kiếm nơi mà vẫy đương cầm sắc :

Hai người trò qua, chuyện lại, mà chẳng cầu chuyện chi khác, chỉ có chuyện vì ơn vì nghĩa vì tình, vì tà, vì sắc thinh linh đa mang, vậy mà quên lũng bóng ác vàng ; thôi đã [illegible] đầu, khách đạo cảnh trở hải lui [illegible] chẳng đó nàng ấy mới chiện dừng [illegible] nhà rằng :

Thưa thầy tôi muốn mời thầy ghé nhà tôi chơi !.

Cao-hoài-Châu nói : Đề bữa khác rồi tôi sẽ ghé, bây giờ trời đã trưa bóng, người đã xót lòng, xin kiếu đặng về ăn cơm, kẻo trễ nhà nó đợi. Nàng cười rồi nói ; xin thầy nhớ lời, ngày mai tôi đón đây, lối bây giờ ban mai đặng rước thầy về nhà, mà đền ơn tri ngộ, nàng nói rồi, xá Cao-hoài-Châu mà lui chơn, nàng vừa đi vừa thò tay vô túi, móc khăn mu-sa ra chùi miệng, ai đờ rớt một cái thơ mà nàng không hay, Cao-hoài-Châu thấy vậy, lại lượm cái thơ, rồi kêu nàng lại đưa, nàng trở lại đứng gần Cao-hoài-Châu, vừa cười vừa nói, cái thơ thật của tôi, xin thầy coi lại thơ nầy thì rỏ, Cao-hoài-Châu nghe nói thì trỡ cái thơ lại thấy ngoài bao, đề tên nàng, là mười Cẩm, rồi chàng dở th [illegible] thơ của chị nàng gởi cho [illegible] chớ không có chi lạ. Cao-hoài-Châu coi rồi, trao lại cho nàng chừng đó hai đàng mới lui gót ra về, khi hai người lên xe, thì nàng đi một đàng, chàng đi một ngả, Cô mười-Cẩm mặt hoa hớn hở, tươi cười, dường cũng như đặng ngọc đặng vàng, còn Cao-hoài-Châu, Ông thầy phập phồng lo sợ, lo là [illegible] có vợ cũng khó, rủi gặp con phong vỗ bất kỳ, rồi biết ai đâu mà cậy nương, thế thì phải kiếm vợ mới xong, sợ là sợ nàng nầy, không biết có thật con nhà trâm-anh không ! Hay là : nàng giả dạn thuyền-quyên, mà gạt người hiền cho sâu nào chăng ! Chàng mảng lo, mảng sợ, mảng thầm nghĩ, mảng trộm suy, nên ngồi trơ trên xe kéo, không biết chi đường quanh nẻo quẹo, đến chú xa-phu hỏi, thì chàng giực mình chỉ quẹo chỗ quanh, về tới nhà rồi, trong ngày đó chàng thơ thẩn thẩn, luận luận bàng bàng, mà có luận bàng chi khác, chỉ có luận bản cái câu, Dương kỳ ngộ ai xui nên gặp, nghĩa vô đoan ai khiến mà mang, chàng nghĩ tới đây rồi nói một mình rằng :

Không biết nàng nầy, có thiệt lòng thiệt dạ cùng chăng, đặng trao giấy buộc mối xích thằng, cho có kẻ lo hề gia thất, nghe những lời nàng phân kẻo tôi, thì chắc dạ nàng cũng muốn [illegible] gần nên không rõ [illegible] nàng cho chắc, sự phải khi lầm lại rồi lỡ đã thân danh, chừng đó miệng thế họ sạng sảnh, cười chê biếm nhẻ.

(Sau tiếp).

SAIGON. — IMP. MODERNE J. TESTELIN

Le Gérant : LÊ-THÀNH-LUNG

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.